

Đề ôn tập tiếng việt (số 1)

Đọc đoạn văn sau:

Câu chuyện về Giấy Kê

Giấy Kê là tên của một tờ giấy. Trước đây, Giấy Kê làm bạn với bé Hiền. Lúc đó Giấy Kê là một tờ giấy hạnh phúc. Bé Hiền nâng niu Giấy Kê, tập viết những chữ cái o, a kín cả hai mặt trang giấy. Khi đã sử dụng hết cả hai mặt của tờ giấy, bé Hiền xếp Giấy Kê vào túi đựng giấy loại và bán cho bà đồng nát. Bà đồng nát chuyển Giấy Kê đến nhà máy giấy Bãi Bằng. Ở đây, các chú công nhân đã biến Giấy Kê thành một tờ giấy trắng tinh.

Lần này bạn Minh là bạn mới của Giấy Kê. Nhưng thật buồn, bạn Minh chỉ mới viết được vài chữ lên một mặt của tờ giấy là vứt luôn Giấy Kê vào thùng rác. Nằm trong thùng rác Giấy Kê hét lên: “Cậu đúng là đứa trẻ lười học!”. Giấy Kê buồn rầu nghĩ: “Bao giờ mới có một bạn nhỏ ham học như bé Hiền mang mình về nhỉ?”

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Trước đây Giấy Kê làm bạn với ai?

- A. Bé Hiền chăm học.
- B. Bé Minh lười học.
- C. Không có ai để làm bạn cả.

Câu 2. Bé Hiền đã sử dụng Giấy Kê như thế nào?

- A. Nâng niu Giấy Kê, tập viết những chữ cái o, a kín cả hai mặt trang giấy.
- B. Nâng niu Giấy Kê, không viết gì vào để cho giấy trắng, sạch.
- C. Viết thật nhiều chữ nhưng không giữ gìn làm nhàu nát Giấy Kê.

Câu 3. Khi đã sử dụng hết cả hai mặt của tờ giấy, bé Hiền đã làm gì?

- A. Xếp Giấy Kê vào túi đựng giấy loại và vứt vào thùng rác.
- B. Xếp Giấy Kê vào túi đựng giấy loại và bán cho bà đồng nát.
- C. Xếp Giấy Kê vào túi đựng giấy loại và bán cho nhà máy giấy Bãi Bằng.

Câu 4. Vì sao khi làm bạn với Minh, Giấy Kê lại buồn?

- A. Vì Minh chỉ mới viết được vài chữ đã vứt luôn Giấy Kê vào thùng rác.
- B. Vì Minh không bán Giấy Kê cho bà đồng nát.
- C. Vì Minh không coi Giấy Kê là bạn, đã vò nát giấy kê.

Câu 5. Giấy Kẻ mơ ước điều gì?

Câu 6. Đặt mình vào vai bạn Minh, em hãy nói một câu xin lỗi và hứa hẹn với Giấy Kẽ.

A large grid of graph paper. It consists of a 10x10 grid of bold lines, with each bold square further divided into a 2x2 grid of smaller squares by dotted lines. This creates a total of 40x40 small squares.

Câu 7. Gạch bỏ từ không thuộc nhóm đồ dùng học tập.

Sách vở; bút mực; cái thước; cái tẩy; bàn ghế; cái cặp.

Câu 8. Câu nào thuộc mẫu câu “Ai là gì?”

- A. Sách vở được xếp gọn gàng trên bàn.
B. Sách vở là bạn thân thiết của em.
C. Lan xếp sách vở gọn gàng trên bàn.

Câu 9. Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu sau:

- a) Bạn Hiền bạn Minh đều là bạn của Giấy Kẽ.
b) Giấy Kẽ được bạn Hiền nâng niu gìn giữ.

*** Luyện đọc lưu loát bài đọc trên**

Đề ôn tập tiếng việt (số 2)

Đọc đoạn văn sau:

Câu chuyện về quả cam

Gia đình nọ có hai đứa con. Một hôm, người cha làm vườn thấy một quả cam chín. Ông hái đem về cho cậu con trai nhỏ.

- Con ăn đi cho chóng lớn!

Cậu bé cầm quả cam thích thú: “Chắc ngon và ngọt lắm đây”. Bỗng cậu nhớ đến chị: “Chị ấy đang làm cỏ, chắc rất mệt”.

Cậu đem quả cam tặng chị. Người chị cảm ơn em và nghĩ: “Mẹ đang cuốc đất, chắc là khát nước lắm”. Rồi cô mang tặng mẹ. Người mẹ sung sướng nói:

- Con gái tôi ngoan quá!

Nhưng người mẹ cũng không ăn mà để phần người chồng làm lụng vất vả.

Buổi tối, nhìn quả cam trên bàn, người cha xoa đầu các con âu yếm. Sau đó, ông bỏ quả cam thành bốn phần để cả nhà cùng ăn.

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Quả cam chín do người cha hái đã lần lượt đến với ai?

- A. Cậu con trai, người mẹ, người chị, người cha.
- B. Cậu con trai, người chị, người mẹ, người cha.
- C. Cậu con trai, người mẹ, người cha, người chị.

Câu 2: Vì sao cậu con trai đem quả cam tặng chị?

- A. Vì chị cần biết cam vườn nhà rất ngon ngọt.
- B. Vì cậu không thích ăn cam.
- C. Vì cậu nghĩ chị đang làm cỏ, chắc rất mệt.

Câu 3: Buổi tối, nhìn quả cam trên bàn, người cha đã làm gì?

- A. Xoa đầu các con âu yếm, bỏ quả cam để cả nhà cùng ăn.
- B. Hỏi vì sao cậu con trai lại không ăn cam.
- C. Cảm ơn người mẹ và bỏ quả cam để cả nhà cùng ăn.

Câu 4: Câu chuyện ca ngợi lòng tốt của những ai?

- A. Người cha, người mẹ.
- B. Cha, mẹ và hai con.

C. Cha và hai người con,

Câu 5 : Chọn và ghi lại câu tục ngữ nào dưới đây phù hợp nhất với ý nghĩa của câu chuyện.

A. Ăn ở có nhân mười phần chẳng thiệt.

B. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

C. Thương người như thể thương thân.

Câu 6 : Viết tiếp vào chỗ trống để có nhận xét đúng.

Gia đình trong câu chuyện là một gia đình hạnh phúc vì :

A large grid of graph paper. It features a solid black outer border and a dashed black inner grid. The grid is composed of 20 columns and 10 rows of squares. The dashed lines are spaced evenly within the solid border.

Câu 7 : Gạch bỏ một từ không thuộc nhóm trong dãy từ sau :

Bưởi, cam, mít, xoài, phượng vĩ, dừa hấu, đu đủ

Câu 8 : Đặt một dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu sau :

Cha mẹ anh em trong gia đình cậu bé đều yêu thương nhau.

Câu 9 : Đặt một câu theo mẫu *Ai thế nào ?* để nhận xét về cậu bé trong « Câu chuyện về quả cam ».

*** Luyện đọc lưu loát bài đọc trên**

Đề ôn tập tiếng việt (số 3)

Đọc đoạn văn sau :

Vẽ chân dung mẹ

Mẹ đi làm chưa về, Đông rất nhớ mẹ, em thầm nghĩ “Con đếm từ 1 đến 3 là mẹ phải về đây nhé!”. Đông giơ bàn tay ra và bắt đầu đếm. Đếm xong mẹ vẫn chưa về, Đông nhớ mẹ quá! “Mình sẽ vẽ chân dung mẹ”. Đông vẽ một vòng tròn rõ to rồi hôn lên vòng tròn đó và khẽ bảo “Đây là mặt mẹ đây”. Đông vẽ tiếp hai vòng tròn nhỏ lên vòng tròn to đó, rồi hôn lên hai cái vòng và khẽ bảo “Đây là hai mắt của mẹ”. Đông vẽ tiếp đôi môi của mẹ, vừa vẽ xong thì nghe thấy tiếng gõ cửa “Mẹ đây, con của mẹ”. Đông mở cửa và reo lên “Mẹ!”. Em ôm lấy cổ mẹ “Mẹ, con đếm đến 3 mà mẹ vẫn chưa về. Con hôn lên mặt mẹ thì mẹ về ngay”. Nói xong Đông hôn tiếp lên má mẹ.

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Bé Đông vẽ chân dung mẹ trong hoàn cảnh nào?

- A. Bé đang tập đếm thì nhớ đến mẹ.
- B. Mẹ đi làm chưa về và bé rất nhớ mẹ.
- C. Bé được mẹ tặng hộp màu mới.

Câu 2: Mỗi lần vẽ được một chi tiết trên khuôn mặt mẹ, bé Đông đã làm gì?

- A. Đứng ngắm nghía.
- B. Sửa chữa lại cho đẹp.
- C. Hôn lên bức tranh.

Câu 3 : Khi mẹ về, Đông đã làm gì ?

- A. Reo lên, ôm lấy cổ mẹ và hôn lên má mẹ.
- B. Đưa bức tranh ra khoe với mẹ.
- C. Đếm đến ba và ra mở cửa cho mẹ.

Câu 4 : Việc làm của bé Đông cho ta biết điều gì ?

- A. Bé rất yêu bức tranh của mình.
- B. Bé rất yêu quý mẹ của mình.
- C. Bé rất ngoan, biết vâng lời mẹ.

Câu 5 : Theo em, mẹ bé Đông cảm thấy thế nào trước việc làm của bé ?

Câu 6 : Em thường làm gì để thể hiện tình yêu mẹ của mình ?

A large grid of graph paper. The grid is composed of 20 columns and 10 rows of small squares. A bold L-shaped line runs vertically along the left edge and horizontally along the bottom edge, forming the axes. The interior of the grid is filled with a dotted pattern, suitable for plotting a graph.

Câu 7 : Gạch bỏ một từ không thuộc nhóm chỉ hoạt động trong dãy từ sau :

Vẽ, viết, đọc, làm bài, quét nhà, bút màu, đi học

Câu 8 : Chọn từ trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm cho thích hợp :

Công ơn của cha mẹ với con cái thật

(đồ sộ, cao, to lớn, mạnh mẽ)

Câu 9: Đặt một câu theo mẫu Ai là gì? để nhận xét về bé Đông trong truyện “Vẽ chân dung mẹ”.

*** Luyện đọc lưu loát bài đọc trên**

Đề ôn tập tiếng việt (số 4)

Đọc đoạn văn sau :

Cháu ngoan của bà

Bà nội bé Lan đã già lắm rồi, tóc bà đã bạc trắng, khi đi, bà phải chống gậy. Lan yêu quý bà lắm, bà cũng rất yêu quý Lan. Mỗi khi đi học về, Lan thường đọc thơ, kể chuyện ở trường ở lớp cho bà nghe. Bà ôm Lan vào lòng mỉm cười, âu yếm nói : « Cháu của bà ngoan lắm ! ». Mùa đông đã đến rồi, trời lạnh lắm. Chiếc chăn của bà đã cũ, nhà Lan nghèo nên chưa mua được chăn mới cho bà. Mẹ rất lo đêm ngủ bà không đủ ấm. Thấy vậy, bé Lan nói : « Mẹ ơi, mẹ đừng lo ! Con sẽ ngủ với bà để sưởi ấm cho bà. » Từ đó, đêm nào Lan cũng ngủ với bà. Nửa đêm, mẹ không yên tâm, sợ bé Lan kéo chăn của bà nên rón rén vào buồng xem sao. Mẹ thấy bé Lan đang ôm bà, ngủ ngon lành, còn bà hình như đang thì thầm : « Ấm quá, cháu của bà ngoan quá ».

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu :

Câu 1 : Chi tiết nào trong bài cho thấy bà nội Lan đã già ?

- A. Bà không đi lại được nữa.
- B. Tóc bà bạc trắng, khi đi lại bà phải chống gậy.
- C. Da bà nhăn nheo, nhiều chấm đồi mồi.

Câu 2 : Mỗi khi đi học về, Lan thường làm gì ?

- A. Đọc thơ, kể chuyện trường lớp cho bà nghe.
- B. Cho gà ăn, chăm sóc đàn gà.
- C. Giúp mẹ chuẩn bị bữa tối.

Câu 3 : Mùa đông đến, mẹ Lan lo lắng điều gì ?

- A. Bà sẽ bị bệnh vì thời tiết lạnh.
- B. Cả nhà sẽ bị rét vì không đủ chăn đắp.
- C. Không có chăn mới, bà ngủ không đủ ấm.

Câu 4. Lan đã làm gì để bà ngủ đỡ lạnh hơn ?

- A. Mua thêm chăn ấm cho bà.
- B. Mua thêm áo ấm cho bà.
- C. Ngủ cùng bà để sưởi ấm cho bà.

Câu 5 : Vì sao Lan được xem là « cháu ngoan của bà » ?

Đề ôn tập tiếng việt (số 5)

Đọc đoạn văn sau :

Câu chuyện về Ốc Sên

Một ngày mùa xuân ấm áp, hai mẹ con Ốc Sên cùng nhau đi dạo trong vườn. Nắng ấm tuôn tràn nơi nơi, khí trời âm ỉm làm hai mẹ con Ốc Sên thấy thật sáng khoái. Bỗng nhiên Ốc Sên con hỏi mẹ :

- Mẹ ơi ! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng như đá trên lưng thế ? Thật mệt chết đi được !

- Vì cơ thể chúng ta không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò, mà bò cũng không nhanh. - Ốc Sên mẹ nói.

- Chị Sâu róm không có xương cũng chẳng bò nhanh, tại sao chị ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó ?

- Vì chị Sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ chị ấy.

- Nhưng em Giun đất cũng không có xương, cũng bò chẳng nhanh, cũng không biến hóa được, tại sao em ấy không đeo cái bình vừa nặng, vừa cứng đó ?

- Vì em Giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ em ấy.

Ốc Sên con bật khóc, nói : « Chúng ta thật đáng thương, bầu trời không bảo vệ chúng ta, lòng đất cũng chẳng che chở chúng ta ».

- Vì vậy mà chúng ta có cái bình ! - Ốc Sên mẹ an ủi con – Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta dựa vào chính mình con ạ.

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu :

Câu 1 : Khi cùng mẹ dạo trong vườn, Ốc Sên đã hỏi mẹ điều gì ?

- A. Vì sao Ốc Sên có cái vỏ nặng trên lưng.
- B. Vì sao Ốc Sên không đi được nhanh.
- C. Vì sao Ốc Sên không sống ở dưới nước.

Câu 2 : Theo mẹ Ốc Sên, vì sao Ốc Sên có cái vỏ nặng trên lưng ?

- A. Vì Ốc Sên không có xương nên cần cái vỏ để đứng vững.
- B. Vì Ốc Sên không có xương, bò chậm nên cần cái vỏ để bảo vệ.
- C. Vì Ốc Sên bò chậm nên cần cái vỏ để đi nhanh hơn.

Câu 3 : Theo mẹ Ốc Sên, vì sao Sâu róm không có cái bình nặng trên lưng ?

- A. Vì Sâu róm sẽ biến thành bướm, có vỏ nặng sẽ không bay được.
B. Vì Sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ Sâu róm.
C. Vì Sâu róm đã được bảo vệ bởi mặt đất.

Câu 4 : Theo mẹ Ốc Sên, vì sao Giun đất không có cái bình nặng trên lưng ?

- A. Vì Giun đất cần chui xuống đất, có vỏ nặng sẽ không chui xuống được.
B. Vì Giun đất đã được bảo vệ bởi cây cối.
C. Vì Giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ Giun đất.

Câu 5 : Vì sao Ốc Sên con bật khóc ?

Câu 6 : Em rút ra được bài học gì từ câu nói cuối truyện của Ốc Sên mẹ ?

A large grid of graph paper. It consists of a 10x10 grid of bold lines, with each bold square further divided into a 10x10 grid of dashed lines, creating a total of 100 small squares per bold square.

Câu 7 : Gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi Làm gì ? của câu sau :

Hai mẹ con Ốc Sên cùng nhau đi dạo trong vườn.

Câu 8 : Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu sau :

Chi Sâu róm anh Giun đất đều không đeo cái bình nặng trên lưng.

Câu 9 : Viết câu theo mẫu : Ai là gì ? để nói về Ốc Sên mẹ? » :

A large grid of graph paper. It features a solid black outer border and a dashed black inner grid. The grid is composed of 20 columns and 10 rows of squares. The dashed lines are spaced evenly within the solid border.

*** Luyện đọc lưu loát bài đọc trên**